

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày 28/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Quang và ông Hoàng Mạnh Hùng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXXST-HS ngày 14/5/2019, đối với các bị cáo:

1. Bùi Minh T, sinh ngày 19/7/1959, tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ 30, phường T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn D và bà Chu Thị D; có vợ là Lã Bích H và 02 con (con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1993); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

2. Diệp Văn L, sinh ngày 08/5/1980, tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Xóm ĐT 1, xã XV, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Diệp Tiến T (đã chết) và bà Đinh Thị D; có vợ là Hoàng Thị K và 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 17/01/2019, do có hẹn từ trước, bị cáo Bùi Minh T (là người nghiện ma túy) đi bộ đến khu vực ngã 4 có cột đèn tín hiệu giao thông đường rẽ vào khu vực chợ TC, thuộc phường T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, gặp và mua của bị cáo Diệp Văn L 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu hồng (đã qua sử dụng) với số tiền 3.700.000 đồng. Bị cáo T trả cho bị cáo L 3.500.000 đồng, số tiền còn lại là 200.000 đồng, bị cáo T nhất trí trả cho bị cáo L bằng 01 gói Heroine (do khi trả tiền bị cáo T làm rơi và bị cáo L nhìn thấy). Sau khi mua bán xong bị cáo L cầm 3.500.000 đồng và 01 gói Heroine cất giấu trong người rồi đi bộ về nhà, khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, khi bị cáo L đi đến khu vực tổ 01, phường M, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine mà bị cáo L vừa mua bán, trao đổi với bị cáo T. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo Diệp Văn L và bị cáo Bùi Minh T, kết quả đều (+) dương tính.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang còn thu giữ của bị cáo Bùi Minh T một số tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen, bên trong có gắn 02 sim điện thoại (đã qua sử dụng), 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Minh T; 01 cân tiểu ly bằng gỗ; 05 xi lanh (đã qua sử dụng), 01 xi lanh (chưa qua sử dụng) và số tiền 4.500.000 đồng (số tiền này T khai là tiền hàng của vợ bị cáo).

Tại bản Kết luận giám định số 178/GĐKTHS ngày 21/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 01 (một) gói nhỏ thu giữ của Diệp Văn L là chất ma túy loại Heroine, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,177g (*không thấy một bầy bầy gam*).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSTP ngày 24/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Bùi Minh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Diệp Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như đã viện dẫn trên.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Bùi Minh T, Diệp Văn L theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Diệp Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Minh T từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Diệp Văn L từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ số Heroine còn lại đã thu giữ của bị cáo Diệp Văn L; 06 xi lanh nhựa đã thu

giữ của bị cáo Bùi Minh T. Trả lại cho bị cáo Bùi Minh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen, bên trong có gắn 02 sim điện thoại (đã qua sử dụng); 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Minh T; 01 cân tiểu ly bằng gỗ và số tiền 4.500.000 đồng. Truy thu của bị cáo Bùi Minh T 200.000 đồng để sung quỹ nhà nước. Tuyên quyền kháng cáo và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận tội, nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 178/GĐKTHS ngày 21/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Về nguồn gốc gói Heroine đã bị cơ quan điều tra thu giữ: Bị cáo Bùi Minh T khai đã mua được của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại bến xe khách thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 17/10/2019, với số tiền 400.000 đồng (sau khi mua được bị cáo đã sử dụng một ít bằng hình thức tiêm trích vào cơ thể).

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Bùi Minh T, Diệp Văn L nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Minh T, Diệp Văn L tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 17/01/2019, tại khu vực ngã 4, đường rẽ vào khu vực chợ Tam Cờ, thuộc phường T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Bùi Minh T đã có hành vi sử dụng 01 gói Heroine, khối lượng 0,177 gam để trao đổi, thanh toán số

tiền 200.000 đồng còn thiếu khi mua bán điện thoại di động với bị cáo Diệp Văn L; khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày tại khu vực tổ 01, phường M, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Diệp Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine, khối lượng 0,177g (không phải một bảy bảy gam), mục đích để sử dụng.

Các bị cáo Bùi Minh T, Diệp Văn L đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo Bùi Minh T có hành vi dùng chất ma túy nhằm trao đổi, thanh toán trái phép khi mua bán điện thoại di động với bị cáo Diệp Văn L; bị cáo Diệp Văn L có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,177 gam Heroine (Là chất ma túy, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018) mục đích để sử dụng; hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo Bùi Minh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Diệp Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo Bùi Minh T có bố đẻ (ông Bùi Văn D) được tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhất, Huy chương Kháng chiến hạng nhất, Huy chương “*Vì thế hệ trẻ*”, Huy chương “*Vì sự nghiệp Bưu điện Việt Nam*” và mẹ đẻ (bà Chu Thị D) được tặng Huân chương Kháng chiến hạng ba. Bị cáo Diệp Văn L có bố đẻ (ông Diệp Tiến T) được tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhất, mẹ đẻ (bà Đinh Thị D) được tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhất, Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang, do vậy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo; khối lượng Heroine mà các bị cáo mua bán, tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Bùi Minh T và Diệp Văn L, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra các Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính (phạt tiền mỗi người 500.000đ); đối với người đàn ông, theo bị cáo Bùi Minh T khai nhận ngày 17/01/2019 đã bán Heroine cho bị cáo nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với số Heroine còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo Diệp Văn L được niêm phong trong 01 phong bì, là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; đối với 05 xi lanh (đã qua sử dụng), 01 xi lanh (chưa qua sử dụng) thu giữ của Bùi Minh T không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen, bên trong có gắn 02 sim điện thoại (đã qua sử dụng), 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Minh T; 01 cân tiểu ly bằng gỗ, và số tiền 4.500.000 đồng thu giữ của bị cáo Bùi Minh T do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Bùi Minh T. Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo Bùi Minh T đã được trừ đi khi mua bán điện thoại với bị cáo Diệp Văn L do thanh toán bằng 01 gói Hêrôin, cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

[8] Các bị cáo Bùi Minh T, Diệp Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Bùi Minh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/01/2019.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Diệp Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Diệp Văn L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/01/2019.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, dán kín có chữ ký của Diệp Văn L và giám định viên cùng 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 0,157g (không phẩy một năm bảy gam) Heroine;

- Tịch thu tiêu hủy 06 chiếc xi lanh nhựa, loại 3ml/cc, trong đó có 05 xi lanh đã qua sử dụng và 01 xi lanh chưa qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Bùi Minh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen, bên trong có gắn 02 sim điện thoại (đã qua sử dụng); 01 cân tiểu ly bằng gỗ; 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Minh T và số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 14/5/2019. Số tiền trả lại cho bị cáo Bùi Minh T, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công

an thành phố Tuyên Quang đã gửi vào tài khoản số 3949 tại Phòng giao dịch - KBNN Tuyên Quang theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 08/4/2019.

-Truy thu của bị cáo Bùi Minh T số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Các bị cáo Bùi Minh T, Diệp Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP.Tuyên Quang;
- Công an TP.Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP.Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Vinh

